



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635  
TELEPHONE: \_\_\_\_\_

IV#: \_\_\_\_\_

VEWL.#: \_\_\_\_\_

I-171: Y NO

EXIT VISA.#: \_\_\_\_\_

\*\*\*\*\*  
\* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER \*  
\* REGISTRATION FORM \*  
\* (Two Copies) \*  
\*\*\*\*\*

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI NGUYET  
Last Middle First

Current Address Số 14 dãy X Củ Xá Trần Quốc Toản, đường 3/2, F20 Q10

Date of Birth 05/05/1932 Place of Birth VN

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/  
FATHER)  
Nguyễn Ngọc Tôn

Previous Occupation (before 1975) Captain  
(Rank & Position)

Release date 02/02/81

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP 64 Dates: From 06/24/75 To DEATH DATE: 06/03/85

3. SPONSOR'S NAME: FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC. Name  
PO BOX 5435  
ARLINGTON, VA 22205-0635  
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address &amp; Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn Thị Nguyệt  
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
01 - Nguyễn Huyền Nga	06/14/55	daughter
02 - Nguyễn Thị Thu	09/02/56	—
03 - Nguyễn Long	12/10/65	son
04 - Nguyễn Vũ	11/27/71	—

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

---



---

6. ADDITIONAL INFORMATION :

HỘ - TỊCH

Số hiệu: 839

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bảy mươi một



Tên, họ đứa nhỏ . . . . .	Nguyễn Vũ
Phái . . . . .	Nam
Ngày sanh . . . . .	Hai mươi bảy tháng mười một năm chín trăm bảy mươi một
Nơi sanh . . . . .	Saigon 75 Cao Thắng
Tên, họ người Cha . . . . .	Nguyễn Ngọc Tấn
Tuổi . . . . .	Bốn mươi một
Nghề-nghiệp . . . . .	Quân nhân
Nơi cư-ngụ . . . . .	Saigon 14 dãy X cư xá Trần Q. Toàn
Tên, họ người mẹ . . . . .	Nguyễn Thị Nguyệt
Tuổi . . . . .	Ba mươi chín
Nghề-nghiệp . . . . .	Một trợ
Nơi cư-ngụ . . . . .	Saigon 14 dãy X cư xá Trần Q. Toàn
Vợ chánh hay thứ . . . . .	Vợ chánh

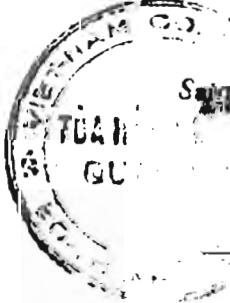
Làm tại Saigon, ngày 2 tháng 11 năm 1971

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÁNH :

Saigon ngày 2 tháng 11 năm 1971

QUẢN-TRƯỞNG QUẬN BA

*Handwritten signature*



ÂM-MÀN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

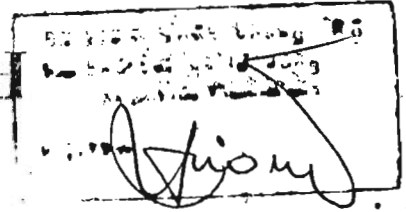
XÃ PHU NHUAN H/10B

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN TÂN BÌNH

BỒN TRÍCH LỤC

BỘ KHAI-SANH



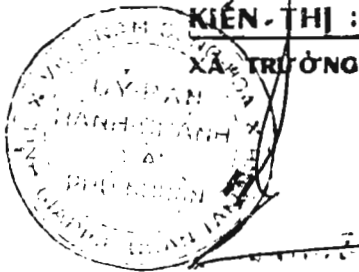
Năm 1965

Số hiệu 2535

Tên, họ ấu nhi	Nguyễn-Long
Phái	Nam
Sanh <small>(Ngày, tháng, năm)</small>	Ngày mười tháng mười hai dương lịch năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm, hai 2g10.
Tại	Phủ Nhuận 220 Chi Lăng
Cha <small>(Tên, họ)</small>	Nguyễn-Ngọc-Tôn
Nghề	Quân-nhan
Cư trú tại	Gia Đình 321 Trần-Kế-Xương
Mẹ <small>(Tên, họ)</small>	Nguyễn-Thị-Nguyệt
Nghề	Nội-trợ
Cư trú tại	Gia Đình 321 Trần-Kế-Xương
Vợ <small>(Chính hay thứ)</small>	Vợ-Chánh

Trích y bốn chánh :

Phủ Nhuận ... ngày 2 tháng 12 năm 1971  
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH



THỦ-VIÊN ĐẢNG

MIỄN THỊ THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/29  
ngày 3-8-70.

TỈNH BÌNH-DINH  
THỊ-XÃ QUINHƠN



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

GIẤY KHAI - SINH

Số hiệu: 21

Họ tên người con	NGUYỄN - THỊ LỆ - THƯ
Quốc-Tịch	Việt-Nam
Con trai hay con gái	Con gái
Sinh ngày, tháng, năm	Ngày hai, tháng chín, năm một ngàn chín trăm năm mươi sáu. (02-9-1956)
Sinh tại Thôn, Xã, Quận, Tỉnh	Hà Nội - sinh Nguyễn-Thị-Dào. Số 2 Đường Duy-Tân Quỳnhơn.
Họ, tên, tuổi, quốc-tịch, nghề nghiệp, sinh quán, trú quán của người cha.	Nguyễn-Ngọc-Tôn, 26 tuổi, quốc-tịch Việt-Nam, nghề-nghiệp quản-riêng, Bộ Công-Anh, Cảnh-quả Hà-Nội Bắc-Việt. Trú quán Khu 3 Thị-xã Quỳnhơn.
Họ, tên, tuổi, quốc-tịch, nghề nghiệp, sinh quán, trú quán của người mẹ.	Nguyễn-Thị-Nguyệt, 24 tuổi, quốc-tịch Việt-Nam, buôn-bán, Cảnh-quả Hà-Nội Bắc-Việt. Trú quán Khu 3 Thị-xã Quỳnhơn.
Ngôi thứ của người mẹ	Vợ chính
Họ, tên, tuổi, nghề-nghiệp, sinh quán, trú quán của người khai	Nguyễn-Thị-Ngọc, 43 tuổi, buôn-bán, Cảnh-quả Hà-Nội Bắc-Việt. Trú quán Khu 3 Thị-xã Quỳnhơn.
Họ, tên, tuổi, nghề-nghiệp, sinh quán, trú quán của người làm chứng thứ nhất.	Nguyễn-Thị-Nghiêm, 19 tuổi, buôn-bán, Cảnh-quả Hà-Nội Bắc-Việt. Trú quán Khu 3 Thị-xã Quỳnhơn.
Họ, tên, tuổi, nghề-nghiệp, sinh quán, trú quán người làm chứng thứ hai.	Phan-Thị-Nhâm, 19 tuổi, buôn-bán, Cảnh-quả, Phủ-Bãi HƯỠ. Trú quán Khu 3 Thị-xã Quỳnhơn.

Giấy này làm tại Quỳnhơn, ngày 10 tháng 9 năm 1956

NGƯỜI KHAI

Ký tên : Nguyễn-Thị-Dào

Người làm chứng thứ nhất.

Người làm chứng thứ nhì

Ký tên : Nguyễn-Thị-Nghiêm

Ký tên : Phan-Thị-Nhâm

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

Ký tên : VĂN-HÒA

QUINHƠN-ĐƠN

TRÍCH-LỤC X BẢN CHÍNH

Quỳnhơn, ngày 10 tháng 10 năm 1974

H. Thị-Trưởng Quỳnhơn  
TỔNG-TY HÀNH-CHANG



NGUYỄN-VĂN-THỨC



TỈNH Phu-Yen  
 QUẬN \_\_\_\_\_  
 XÃ Thị-Xã Tuy-Hòa  
 THÔN Phường Một

Sở biên

**GIẤY KHAI SANH**



Lê chưa để lược biên hòa sửa giấy khai này lại hoặc để biên các cước chú khác

Họ, tên người con	NGUYỄN-HUYỀN-NGA
Quốc tịch	Việt-Nam
Con trai hay con gái	Con gái
Sanh ngày, tháng năm viết toàn chữ và chữ thêm chữ số	Mười bốn tháng sáu, năm một nghìn chín trăm năm mươi năm 14/6/1955
Sanh tại (làng, phủ, huyện, tỉnh)	Trại gia-đình Tiểu-Đoàn 20 Thị-Xã Tuy-Hòa Phường I Tỉnh Phu-Yen
Họ tên, quốc tịch, tuổi nghề-nghiệp sanh quán, chánh quán và trú quán của người cha (nếu cha mẹ có giấy giá thú chánh đáng hoặc người cha nhận chính là con mình không thì khoản này bỏ trống)	NGUYỄN-NGỌC-TÔN 25 tuổi Quốc-Tịch Việt-Nam Quân-nhân, Trung-Đoàn Lê-Lợi Sinh quán Hà-Nội. Trú-quán Trại Gia-đình phường I Tuy-Hòa
Họ tên quốc tịch, tuổi nghề-nghiệp sanh quán, chánh quán và trú quán của người mẹ (khi nào không biết người mẹ là ai thì khoản này bỏ trống)	Nguyễn-thị-Nguyệt 23 tuổi Quốc-Tịch Việt-Nam buôn bán sinh quán Hà-Nội trú quán Trại gia-đình phường I Tuy-Hòa
Ngôi thứ của người mẹ (nếu mẹ có giá thú hợp pháp thì kê rõ, vợ chánh vợ kế hay vợ thứ)	Vợ-Chánh
Họ tên, tuổi nghề nghiệp sanh quán và trú quán của người khai (hay của những người khai)	Nguyễn-thị-Nguyệt 23 tuổi buôn bán, sinh quán tại Hà Nội. Trú-quán tại trại gia- đình phường I tuy-Hòa Phủ-Yen.
Họ tên, tuổi nghề-nghiệp sanh quán và trú quán của người làm chứng thứ nhất	Nguyễn-thị-Được 42 tuổi buôn bán Sinh quán Hà-Nội Trú quán tại trại gia- đình phường I tuy-Hòa Phu- Yen

Họ tên, tuổi nghề-nghiệp  
sanh quán và trú quán của  
người làm chứng thứ nhì

Nguyễn-thị-Nghiêm 18 tuổi bán  
hàng Sinh quán Hà-Nội. Trú-quán Trại  
gia-đình phường I Tuy-Hòa, Phú-Yên

Giấy khai này làm tại Tuy-Hòa ngày 9 tháng 7 năm 19 55

Người khai

Ký: **NGUYỆT**

Người làm chứng

Thứ nhất

Ký: **ĐƯỢC**

Người làm chứng

Thứ nhì

Ký: **NGHIÊM**

Ủy-viên Hộ-Tịch  
Ký tên: **NGUYỄN ĐAM**

Khoản trống để công nhận các chỗ sửa chữa trong tờ khai này

Trích-Lược 3 BẢN CHÁNH  
Tuy-Hòa, ngày 24 tháng 5 năm 1972



CHÚ Ý —

Chỗ trống không dùng phải kéo một nét mực

Người nào không biết ký tên phải in dấu ngón tay vào, Ủy-viên

Hộ tịch phải chú rõ ràng người ấy không biết ký tên

Montreal 15 Oct 88

Kính gửi bà Khắc Minh Thi,  
Chủ Tịch Hội Cựu Tù Binh VN.

Chưa Bà,

Tôi là người có quen biết với anh Tôn, hồi còn trong trại tập trung của CS. Anh Tôn là 1 sĩ quan quân chủng máy trong QL/VNCH. Rất tiếc anh đã mất vì hậu quả của những ngày lao tù đầy đọa.

Nay chỉ tôi có gởi thư cho tôi, nhờ tôi trao trong trao lại bà, để nhờ giúp đỡ và chi báo nên có gì thì xin xot. Vậy, tôi xin gởi bà toàn thi hồ sơ của gia đình anh Tôn, kính mong bà, vì lòng vì tha, xin bà lưu tâm đến và tận tình giúp đỡ. Nếu có gì chi báo, xin bà cứ việc biên thư hàng cho gia đình anh Tôn ở Saigon, địa chỉ ghi trong thư chỉ tôi.

Riêng tôi, tên Nguyễn Sơn Hà, đã tù cải tạo 3 năm, may mắn đã qua được Canada đã 3 năm nay, rất mong lòng muốn báo lãnh cho cha mẹ anh em cùng qua Canada hay Mỹ. Khó khăn ở Canada, chính phủ họ ra điều kiện thật khắt khe vì tôi chưa (hàng phải thật cao) cho nên đến nay tôi vẫn chưa đủ tiền chuẩn để báo lãnh cho thân nhân tôi qua Canada.

Các đây mấy tháng, chính phủ Mỹ và Việt Cộng đã ký thời hiệp 15/7/88 cho phép tù cải tạo và thân nhân được phép qua Mỹ định cư, tất cả hoàn toàn do Mỹ bảo trợ.

Riêng tôi, từng bị tù cải tạo, hiện đang giữ bản chính giấy ra hai vì cái giấy tờ quan trọng, hiện đang ở Canada (nhưng chưa đủ điều kiện báo lãnh cho thân nhân qua Canada) Vậy xin bà chi dùm:

1/ tôi có đủ tiền chuẩn, điều kiện để hoàn (cần)

được chính phủ Mỹ bảo lãnh cho thật nhanh tôi  
được qua định cư tại Mỹ không? Tôi là sĩ quan  
cấp thiếu úy, sĩ từ 3 năm cái tạo. Nếu không được  
thì qua là 1 bất công lớn vì dù theo sau  
thần nhân tôi cũng thuộc về thành phần gia đình  
cái tạo, mà gia đình cái tạo, theo như luật thời  
thỏa hiệp 2 bên ký 15/7, tôi được qua Mỹ định cư.

2°) Trường hợp mà được, những khi xếp đơn  
chính quyền và lãnh sự có mặt tôi ở Saigon  
thì thần nhân tôi phải làm sao?

3°) Nếu được, thì anh chị em tôi và cha mẹ tôi  
cũng con cái của anh em tôi được đi theo cha mẹ  
tôi không? Và tôi ở Canada, tôi phải làm sao, tôi dân đến cuối.

Trân trọng kính chào bà và xin bà nhận lời  
tôi và gia đình tôi hi vọng sau đây.

Chúc Quý quyền và các anh chị em trong  
Hội Cũ mi biết và được dồi dào sức khỏe  
để phụng sự đồng hương. Vì gặp <sup>hội</sup> nhiều thành  
công mọi mặt.

Kính

Sha

\* Mong sự hồi âm của bà từng ngày.

\* Xin gửi về địa chỉ:

To: Nguyễn Văn Hà  
5735 côte des Neiges # 5  
Montréal. Q.U.E. H3S 1Y7  
CANADA

Xin phép được kèm theo đây \$2 US  
để dùng làm lương phí khi hồi âm.

Sinh giờ: Bà Khế Minh Thị.

Chức tịch Hội Cựu Tù Bình VN.

Tôi tên Nguyễn Thị Nguyệt sinh năm 1932 tại Hà Nội, cư ngụ tại số 14 dãy X, cư xá Trăn Trăn Trăn, đường 3/2, F20, Quận 10, TP Hồ Chí Minh. Góa phụ của ông Nguyễn Ngọc Tấn sinh năm 1930 cựu Đại úy Trưởng Khu Biệt Động Quân Lực VN Cộng Hòa.

Thưa Bà, chồng tôi sau 6 năm tù cải tạo được thả về tháng 2 năm 1981 mang theo nhiều chứng bệnh. Mặc dù già đĩnh chạy chữa trong hoàn cảnh khốn tế khó khăn nhưng vẫn không thuyên giảm và đã chết vào tháng 6/1985.

Hàng loạt chương trình ODP cho phép các người cải tạo được xuất cảnh sang Mỹ liên tang nhận đơn về phía VN nhưng tôi không đủ điều kiện, lúc bước phải có LOI mới của xét.

Do đó, gia đình tôi kính xin Bà thương tình giúp đỡ, can thiệp với chính phủ Mỹ cho phép tôi cũng gia đình được cấp LOI để nộp đơn theo diện xuất cảnh.

Tôi xin đính kèm toàn bộ hồ sơ của

gửi kính tới , tới xin chân thành cảm  
ta, mong Bà thường từ chối giúp me  
gửi con con trong hoàn cảnh khó khăn  
hiện tại.

Thân ái Bà luôn sức khỏe.

Nguyễn

Nguyễn Thị Nguyệt

BỘ NỘI VỤ  
Trại Thị Đức  
Số: 869 GRT

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG  
ban hành theo  
công văn số 2565  
Ngày 21/11/1972

.....

SESLD

17 GIAY RA TRAI

Theo thông tư số 966-BCA ngày 31-5-1961 của Bộ Công an  
Thi hành án văn, quyết định tha số 06 ngày 18 tháng 01 năm 81  
của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chi có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Ngọc Tôn 18 02 1  
Họ, tên thường gọi Khánh  
Họ, tên bí danh \_\_\_\_\_  
Sinh ngày 30 tháng 05 năm 1930 Đã từng bị bắt giam tại trại  
Nơi sinh Hà Nội  
Nơi đăng ký NKTT trước khi bị bắt Số 14 Dãy X, Cửa Xá Tròn Quốc  
Tôn, Đường 3 Tháng 5, F. 20, Q. 10, Tp. Hồ Chí Minh  
Can tội Đạo tặc - Trộm cắp viên thép  
Bị bắt ngày 24.06.1975 Áp phạt 11 CT  
Theo quyết định, án văn số \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_

Đã bị tăng án \_\_\_\_\_ lần, công thành \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_  
Đã được giảm án \_\_\_\_\_ lần, công thành \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_  
Nay về cư trú tại Đã Dãy X, Cửa Xá Tròn Quốc Tôn, Đường 3-2, F. 20.

Nhận xét quá trình cải tạo: Quận: 10, Tp. Hồ Chí Minh.  
Tư tưởng chưa có gì biến thiện xấu, lao động tiên bộ, học tập  
và chấp hành, NB quy của Trại Nội Đ.  
- Thời hạn quản chế: 12 tháng (mười Hai tháng)  
- Thời hạn đi đường: 02 Ngày (Hai Ngày) (Kể từ Ngày ký giấy Ra Trại)  
- Tiền và lương Thập Đ. cấp trả Trại về đến Gia đình.  
- Nợ của Trại Đ. chi trả quyền đ. lương Quy. Đ.  
Lần tay ngôn trợ phải Họ, tên chữ ký Ngày 02 tháng 02 năm 1981

của Nguyễn Ngọc Tôn người được cấp giấy Giám thị  
Danh ban số \_\_\_\_\_  
Lập tại \_\_\_\_\_



Nghân được cấp  
giấy ký

nguyên



Thiếu tá Đoàn Mack

Số 1235 ngày 25/4/60.

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi tháng tư ngày hai mươi lăm hồi mười giờ.

Tước mặt chúng tôi là NGUYỄN TRUNG THOẠI Quận-Trưởng kiêm thẩm phán tòa Hoà-Giải Quận Tuy-Hòa ngồi tại Văn-phòng có ông DINH DONG LUONG lục-sự giúp việc.

Có ông NGUYỄN-NGỌC-TÔN 30 tuổi, nghề-nghiệp buôn-bán trú tại Phường I Xã Châu-Thành Tuy-Hòa, thẻ kiểm-tra số 30A 000146 ngày 29/9/55 do Quận Tuy-An cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích-lục khai-sinh của NGUYỄN-NGỌC-TÔN sinh ngày 30 tháng 5 năm 1930 tại làng Văn-Chương Quận Hoàn-Long Tỉnh Hà-nội được vì lẽ nơi sinh thuộc Bắc Việt-Tuyên. Nên yêu cầu Bản tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên kê sau, do y dẫn đến đề lập chứng-chỉ thay thế chứng-thư hồ-tịch nói trên.

LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN

1/ Võ-Sự 62 tuổi, nghề-nghiệp làm công-thủ tại xã Hoà-Thành Quận Tuy-Hòa Phú-Yên, thẻ kiểm-tra số 98A0055 ngày 21/1/59 do Quận Tuy-Hòa cấp.

2/ Phạm-dĩnh-Chi 38 tuổi, nghề nông trú tại xã Hoà-Thành Quận-Tuy-Hòa, Phú-Yên. Thẻ kiểm-tra số 22A00366 ngày 10/10/55 do Quận Tuy-Hòa cấp.

3/ Nguyễn-công-Phi 33 tuổi, nghề buôn bán trú tại xã Hoà-Thành Quận-Tuy-Hòa Phú-Yên, thẻ kiểm tra số 27A0002 ngày 04/8/55 do Quận Đồng-Xuân cấp.

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334-337 H.V. HÌNH LUẬT phạt tội ngụy chứng về việc hồ, đồng cam đoan quả quyết rằng biết chắc tên :

NGUYỄN-NGỌC-TÔN sinh ngày ba mươi tháng năm, năm một ngàn chín trăm ba mươi tại làng Văn-Chương Quận Hoàn-Long Tỉnh Hà-Nội con ông Nguyễn-văn-Phương (C) và bà Nguyễn-thị-Dược hai Ông Bà này đã chính thức lấy nhau.

Những nhân chứng trên lại khai, rằng hiện nay đương sự không thể xin sao lục giấy khai sinh nói trên được vì lẽ nơi sinh thuộc Bắc Việt-Tuyên.

Bởi vậy Bản tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều 47-48 H.V. HỒ-LUẬT, lập chứng-chỉ thể vi khai-sinh nay cho tên NGUYỄN-NGỌC-TÔN sinh ngày ba mươi tháng năm Năm một ngàn chín trăm ba mươi tại làng Văn-Chương Quận Hoàn-Long Tỉnh Hà-nội con Ông Nguyễn-văn-Phương và bà Nguyễn-thị-Dược đề cấp chỗ đứng sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và Ông Lục sự sau khi nghe đọc lại.

TRICH LUC SAO Y BAN CHINH	LUC - SU	NHUNG NGUOI CHUNG	THAM PHAN
Tuy-Hòa ngày tháng năm 61.	Ký tên và dấu DINH-DONG-LUONG	1/Võ Sự ký tên. 2/Phạm-dĩnh-Chi. 3/Nhuyễn-công-Phi	Ký tên và dấu NGUYỄN-TRUNG-THOẠI
	NGUOI DUNG XIN Nguyễn-ngọc-Tôn		TRUC BA TAI.....

TRICH LUC SAO Y BAN CHINH  
Tuy-Hòa ngày tháng năm 61



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu HT8/P3

Xã, thị trấn: \_\_\_\_\_

Thị xã, quận: 10 \_\_\_\_\_

Thành phố, tỉnh: \_\_\_\_\_

# GIẤY CHỨNG TỬ

Số 16  
Quyền số 07.

Họ và tên Nam hay nữ	Nguyễn Ngọc Tôn Nam
Sinh ngày, tháng, năm	1930
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam
Nơi ĐKNK thường trú	MHX Mũi 3/2 P.6 G.6
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	16.5.85 tại nhà
Nguyên nhân chết	Bệnh
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	Nguyễn Thị Nguyệt
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	V3

Đăng ký ngày 3 tháng 6 năm 85



(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Châu

TÒA HÒA GIẢI SÔNG CẦU

CHỨNG THƯ THAY THẾ GIẤY GIÁ THỨ SỐ 3

Việc tho lý số 3  
ngày 23-2-1956

Năm một ngàn chín trăm năm mươi sáu, ngày hai mươi ba, tháng hai

Phiên tòa ngày 23/2/1956

Trước mặt chúng tôi NGUYỄN VĂN TÂN Đại diện Hành Chánh kiêm Thẩm phán Hòa giải Sông Cầu, có lục sự BÙI TỬ RUY giữ bút lục.

Hiện có những người làm chứng đã trưởng thành có tên sau đây :

- 1- Nguyễn Hùng Anh 33 tuổi, hiện ở Sông Cầu
- 2- Nguyễn Bá Linh 21 tuổi, hiện ở Sông Cầu
- 3- Nguyễn Văn Đức 23 tuổi, hiện ở Sông Cầu

đã khai và nhận thức rằng có biết rõ :

Ông NGUYỄN NGỌC TÔN sinh năm 1930 tại tỉnh Hà-nội là con ông Nguyễn Văn Phương và bà Nguyễn Thị Được hiện trú tại xã Xuân Phương Sông Cầu và bà Nguyễn Thị Nguyệt sinh năm 1932 tại Hà-nội hiện trú tại xã Xuân Phương Sông Cầu là con ông Nguyễn Văn Thành và bà Nguyễn Thị Nhạn đã làm lễ thành hôn tại làng Văn Chương ngoại thành Hà-nội ngày HAI MƯƠI THÁNG HAI NĂM MỘT NGHÌN CHÍN TRĂM NĂM MƯỜI (20/2/50) làm vợ chính thất.

Hiện nay không thể xuất trình giấy giá thú được vì thời kỳ di cư vừa qua đã bị thất lạc.

Vậy theo đơn trình của ông NGUYỄN NGỌC TÔN và theo lời chứng trên và tin ở lời, thề của những người làm chứng, chúng tôi cấp chứng thư này thay thế bản giấy giá thú chính thức để cho đương sự chấp chiếu.

Làm tại văn phòng Thẩm phán Tòa Hòa Giải Sông Cầu ngày, tháng, năm y trên.

BÙI TỬ RUY  
(Đã ký tên và đóng dấu Lục sự)

Đại Diện Hành Chánh kiêm Thẩm Phán  
NGUYỄN VĂN TÂN  
(Đã ký tên và đóng dấu)

Người khai  
Đã ký  
NGUYỄN-NGỌC-TÔN

Người chứng 1  
Đã ký  
NGUYỄN-HÙNG-ANH

Người chứng 2  
Đã ký  
NGUYỄN-BÁ-LINH

Người chứng 3  
Đã ký  
NGUYỄN-VĂN-ĐỨC

Người vợ  
Đã ký  
NGUYỄN THỊ NGUYỆT

Số... 1052  
CHỦNG THƯ THAY THẾ GIẤY GIÁ THỨ CHÍNH  
Xuất trình tại UBND. 220 Quận 10  
Ngày... tháng... năm 1956  
MÃ SỐ 20



ĐY VIỆN THƯ KÝ

Au tập Chanh

ĐÃ THU LỆ

QUỐC-GIA VIỆT-NAM

ÁN-VĂN DÂN-SỰ

Số 299/TĐ

Ngày 11.6.1954



TOA AN SỞ THẨM HANOI

NĂM 1954

Trên Tòa dân-sự ngày mười một tháng sáu.

VIỆC HỘ SỐ 645

Xử án theo đơn về

khởi sinh

của NGUYỄN THỊ NHẬT

NGUYỄN THỊ NGUYỆT

dù phí : 900

# Nhân danh quốc dân Việt-Nam

Tòa án Sở Thẩm Hanoi công khai thẩm phán

## ÁN VĂN

Ngày mười một tháng sáu

năm một nghìn chín trăm năm mươi tư hồi 10 giờ sáng :

Tòa án Sở Thẩm Hanoi có ông QUÁCH NHỰ KHOAN

Chánh-Án, ông NGÔ PHƯỜNG TƯỜNG

Biện-Lý và ông LƯƠNG TỬ PHÁN Lục-Sự, đương đương xử công khai theo đơn xin,

Chiều đơn ngày 18.3.1954 của ông bà NGUYỄN THỊ NHẬN

ở số 12 Phố Nguyễn-thiệt

Thỉnh cầu Tòa án cho phép được khởi sinh

chậm cho hai con là NGUYỄN THỊ

NHẬT và NGUYỄN THỊ NGUYỆT

Chiều chi kết quả cuộc điều tra đã xác nhận lo. - Nguyễn-thị-Nhật, con gái, đã sinh tại Hà Nội, ngày 4 tháng 8 năm 1930 ; - 20. - Nguyễn-thị-Nguyệt, con gái, đã sinh tại Hà Nội ngày 5 tháng 5 năm 1932 ;

bố là Nguyễn-văn-Thành (đã chết) mẹ là Nguyễn-thị-Nhận ;

Chiều chi bà Nguyễn-thị-Nhận đã khai nhận Nguyễn-thị-Nhật và Nguyễn-thị-Nguyệt là con ;

Chiều chi sự sinh đã quá hạn khai đã định trong Dân Luật

Chiều chi các việc Hộ-Tịch có can dự đến sự trật tự chung nên cần phải ra lệnh cho ghi việc khởi sinh quá hạn.

Chiều điều thứ 42 Dân-Luật Bắc-Kỳ Việt ;

Sau khi đã nghe ông Biện-Lý kết trạng,

29 và ./.

MIỄN LỆ PHÍ

VI NHỮNG LÊ ĐỒ

Đương đương xử công khai sơ thẩm theo đơn xin.

Phán rằng: đã sinh tại Hànôì :

10.- NGUYỄN THỊ NHẬT, con gái, ngày mồng bốn tháng tam năm một nghìn chín trăm ba mươi (4.8.1930);

20.- NGUYỄN THỊ NGUYỆT, con gái, ngày mồng năm tháng năm năm một nghìn chín trăm ba mươi hai (5.5.1932)

bố là Nguyễn-văn-Thành (đã chết) mẹ là Nguyễn-thị-Nhan Ghi nhận rằng bà Nguyễn-thị-Nhan đã khai nhận Nguyễn-thị-Nhật và Nguyễn-thị-Nguyệt là con;

Ra lệnh cho ông Hộ-Lai thành phố Hànôì

đăng ký bản án văn này vào sổ khai sinh đương niên và lại phải biên chú vào bên dĩa trong sổ khai sinh năm 1930 và 1932 và ngày 4 tháng 8 và 5 tháng 5

Đã triệu báo cho đương sự biết là có một hạn mười lăm ngày để kháng cáo án này.

Lệ phí đương sự phải chịu.

Án này tuyên tại phiên tòa công khai ngày mười một tháng sáu năm một nghìn chín trăm năm mươi tư

Có ông QUÁCH NHƯ KHOAN ngồi Chánh-Án

ông NGÔ PHƯƠNG TƯỜNG ngồi Biện-Lý

và ông LUÔNG TỬ PHÁN ngồi Lục-Sự.

Chánh-Án, Lục-Sự,  
ky tên : QUACH NHU KHOAN LUONG TU PHAN

Trước bạ tại Hànôì (Phòng-Nhi)

Ngày 26 tháng 6 năm 1954

Quyển 8 tờ 87 số 965

Thu : 240\$

Chủ sự : ký tên và đóng dấu.

Bao đóng bản chính

Khai ngày 7 Tháng 7 năm 1954  
Chánh Lục Sự



Handwritten signature and stamp of NGUYỄN HUY-CINH

Nguyễn San Hải  
5735 Côte des Neiges # 5  
MONTREAL, QUE. H3S 1Y7

Canada



Air Mail Par avion

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA. 22205-0635

U.S.A.

Từ nhân  
Chết

OCT. 27. 1988

Xã, Thị trấn Phường 3

BẢN SAO

Thị xã, Quận Ba

Số 116

Thành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh

**GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN**

Quyển số 01

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	NGUYỄN MINH PHÁT	NGUYỄN THỊ HOÀNG OANH
Sinh ngày, tháng năm hay tuổi	29 - 6 - 1957	18 - 10 - 1960
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt - Nam	
Nghề nghiệp	Kiên trúc sư	Bác sĩ
Nơi đăng ký hôn nhân thường trú	51 Bản - Cờ Phường 3 - Quận 3	14X miền 3/2 Phường 14 - Quận 10
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	020508226	020861022

Người chồng ký

Người vợ ký

Đăng ký ngày 07 tháng 11 năm 1987

TM/UBND Phường 3 - Quận 3

Ký tên, đóng dấu (Chỉ rõ họ tên, chức vụ)

P. Chủ tịch,  
Nguyễn Văn Căn

(Đã ký và đóng dấu)

**NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH**

Ngày 23 tháng 5 năm 1988

TM. UBND P.3 - Q.3

Ký tên, đóng dấu (Chỉ rõ họ tên chức vụ)

ĐƠN VIÊN THỰC KÝ



*Dương Thị Ngọc Huyền*

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM

THÀNH PHỐ HỒ - CHI - MINH

U. B. N. D. C. M. Quận: 3

# TRÍCH-LỤC BỐ KHAI-SANH

Lập ngày 04 tháng 7 năm 1957

Số hiệu: 6544



21

Tên họ đứa trẻ...	NGUYỄN MINH PHÁT
Con trai hay con gái.	Nam
Ngày sanh.....	29-6-1957 lúc 23 giờ 10' Hai mươi chín tháng sáu năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy.
Nơi sanh.....	Saigon- 51/5 hẻm Cao Thắng
Tên họ người cha....	NGUYỄN DUÂN
Tên họ người mẹ....	NGUYỄN THỊ THẢO
Vợ chánh hay không có hôn-thú .....	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.....	VÕ THỊ THỂ

Kiến Thị:

Ủy Ban Nhân Dân Cách Mạng Quận 3

PHÓ CHỦ TỊCH

*M. M. M. M.*

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 10 năm 1975

Phòng Hộ - Tịch  
Đ/c phụ trách

*Cham/ma*